

KẾ HOẠCH

Thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao; khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Thực hiện Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa, Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND huyện Cẩm Thủy về thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao; khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh. UBND xã Cẩm Tân ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC đến người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình và người dân sinh sống, làm việc tại cơ sở, khu dân cư nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC, kỹ năng thoát nạn, sử dụng các phương tiện chữa cháy để kịp thời xử lý các tình huống cháy, nổ mới phát sinh.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các điều kiện an toàn về PCCC theo quy định đối với cơ sở, khu dân cư, nhà ở và nhà ở kết hợp với sản xuất, kinh doanh; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về PCCC theo quy định.

- Đề ra các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải đa dạng về hình thức, nội dung cần rõ ràng, dễ hiểu và truyền đạt thông tin trực tiếp đến người đứng đầu cơ sở và người dân.

- Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC phải đảm bảo khách quan, toàn diện, tuân thủ các quy định của pháp luật về PCCC.

- Nội dung hướng dẫn các điều kiện đảm bảo an toàn về PCCC phải cụ thể, phù hợp, sát với thực tế trên cơ sở các quy định của pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao;

- Khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.
- Các cơ sở hoạt động chui có dấu hiệu mất an toàn PCCC dẫn đến cháy, nổ.

2. Thời gian kiểm tra:

Từ ngày 30/5/2021 đến hết ngày 15/10/2021.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, KIỂM TRA

1. Công tác tuyên truyền

a) Hình thức

- Tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến người dân trong khu dân cư; lồng ghép các hoạt động của chi bộ, tổ dân phố, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội tại khu dân cư; phát tờ rơi, cầm nang an toàn về PCCC; tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu; loa phát thanh của xã và trên các phương tiện thông tin đại chúng; treo băng rôn, khẩu hiệu về PCCC và CNCH trong “Tháng an toàn vệ sinh lao động năm 2021 và Ngày toàn dân PCCC - 04/10/2021”.

- Tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở;

b) Nội dung

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật về PCCC (*trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, người dân; các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC; các hành vi bị nghiêm cấm, hành vi vi phạm về PCCC, các hình thức xử phạt theo quy định*); các nguyên nhân, nguy cơ dẫn đến cháy, nổ; các vụ cháy, nổ điển hình gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản; kiến thức cơ bản về PCCC; việc quản lý, sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy, nổ (gas, xăng dầu...), thiết bị có khả năng sinh lửa, sinh nhiệt và biện pháp xử lý khi có cháy, nổ xảy ra tại hộ hộ gia đình; kỹ năng, giải pháp thoát nạn, cứu nạn, cứu hộ và sử dụng phương tiện chữa cháy thông dụng.

2. Công tác kiểm tra

a) Cách thức tổ chức kiểm tra

-Kiểm tra về PCCC, CNCH đối với khu dân cư, cơ sở theo phân công quản lý, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 52, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Nội dung kiểm tra

- Đối với cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao: Việc thực hiện trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ sở và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật; điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với nhà ở hộ gia đình: Trách nhiệm của chủ hộ gia đình, cá nhân và các điều kiện đảm bảo an toàn về PCCC đối với cơ sở theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với khu dân cư: điều kiện an toàn về PCCC đối với khu dân cư theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh: Trách nhiệm của chủ hộ gia đình, người đứng đầu cơ sở trong hoạt động phạm vi ngôi nhà và các điều kiện an toàn về PCCC theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 7, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ngoài các điều kiện kiểm tra an toàn về PCCC nêu trên, các thành viên đoàn kiểm tra căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chuẩn bị đề cương nội dung kiểm tra có liên quan đến công tác PCCC, báo cáo Trưởng đoàn kiểm tra để phối hợp thực hiện theo quy định.

c) Biện pháp kiểm tra

- Công tác kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc theo phương châm: “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”, không để sót lọt nguy cơ xảy ra cháy, nổ nghiêm trọng mà không được phát hiện và kiến nghị khắc phục.

- Quá trình kiểm tra phải lập biên bản kiểm tra theo mẫu số PC10 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ và phải xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; trường hợp phát hiện các hành vi vi phạm hành chính không thuộc lĩnh vực PCCC thì Trưởng đoàn kiểm tra ghi nhận và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định. Trường hợp hành vi vi phạm nghiêm trọng thì đề xuất cơ quan có thẩm quyền tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện ANTT...

- Đối với chủ hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phải yêu cầu ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC (theo mẫu cam kết gửi kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan thông tin truyền thông tổ chức tuyên truyền để người đứng đầu cơ sở và người dân nâng cao nhận thức, kỹ năng về PCCC; tăng cường phối hợp đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng; kết hợp công tác kiểm tra an toàn PCCC với công tác tuyên truyền, hướng dẫn an toàn về PCCC tại cơ sở, khu dân cư trên địa bàn xã.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã, tiến hành kiểm tra an toàn về PCCC, CNCH đối với các đối tượng theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện kế hoạch này; tổng hợp kết quả báo cáo UBND xã, Ban chỉ đạo PCCC và CNCH xã theo quy định.

2. Công chức văn hóa xã

- Phối hợp với Công an xã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin bài tuyên truyền về PCCC, CNCH.

- Xây dựng các tin, bài, phóng sự, clip tuyên truyền về hoạt động PCCC, CNCH tại các khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn kỹ năng, giải pháp thoát nạn, thoát hiểm cho người dân khi có sự cố cháy, nổ xảy ra; giới thiệu gương người tốt, việc tốt, điển hình trong công tác PCCC, CNCH.

3. Công chức tài chính – Kế toán

Tham mưu, đề xuất nguồn kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn Công an xã và các đơn vị có liên quan thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. UBND xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các quy định về PCCC và trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, người dân trong công tác PCCC, xây dựng các gương điển hình tiên tiến, mô hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả và triển khai áp dụng, nhân rộng tại địa phương, tiến tới xây dựng các cụm dân cư an toàn về PCCC.

- Tổ chức kiểm tra PCCC, CNCH đối với khu dân cư, cơ sở theo phân công quản lý, hộ gia đình, nhà ở kết hợp với sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Điều 52, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Bố trí nguồn kinh phí phục vụ triển khai, thực hiện kế hoạch này.

- Kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo về Chủ tịch UBND huyện (qua Công an huyện) **trước ngày 15/10/2021** để theo dõi, chỉ đạo.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Công an xã) để được hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Công an huyện;
- Các đơn vị được kiểm tra;
- Lưu: VT, CACT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tuyên

DANH SÁCH CƠ SỞ
ĐOÀN KIỂM LIÊN NGÀNH HUYỆN CẨM THỦY TIẾN HÀNH KIỂM TRA
(Kèm theo Kế hoạch số: 111/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND huyện Cẩm Thủy)

TT	Tên đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	
		Xã, thị trấn	Huyện
1	Kho VLN công nghiệp 3000kg - Công ty TNHH Vân Lộc	Cẩm Vân	Cẩm Thủy
2	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Vân - Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thủy	Cẩm Vân	Cẩm Thủy
3	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Tân - Công ty CPTĐ miền núi	Cẩm Tân	Cẩm Thủy
4	Nhà máy chế biến mủ cao su - Công ty TNHH MTV cao su Thanh Hóa	Cẩm Ngọc	Cẩm Thủy
5	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Ngọc - Công ty TNHH Thiên Lý	Cẩm Ngọc	Cẩm Thủy
6	Nhà xưởng may - Công ty TNHH SEWING T&T	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
7	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Phong - Công ty CPTĐ miền núi	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
8	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Phong - Công ty TNHH xăng dầu Hoàng Dương	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
9	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Phong - Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hải Ngoan	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
10	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Sơn (Đổi tên thành CHXD 114) - Công ty xăng dầu Thanh Hóa	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
11	Cửa hàng xăng dầu thị trấn - Công ty CPTĐ miền núi	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
12	Cửa hàng xăng dầu - Công ty TNHH thương mại - xuất nhập khẩu Thịnh Đạt 888	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
13	Cửa hàng xăng dầu (PV Oil) - Công ty cổ phần xăng dầu, dầu khí Thanh Hóa	Thị trấn Phong Sơn	Cẩm Thủy
14	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Bình - Công ty TNHH dịch vụ thương mại Thành Thủy	Cẩm Bình	Cẩm Thủy
15	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Tú - Công ty TNHH Tuấn An	Cẩm Tú	Cẩm Thủy
16	Công ty TNHH Duyệt Cường	Cẩm Tú	Cẩm Thủy
17	Chi nhánh Cẩm Thủy - Công ty Cổ phần tập đoàn Hồ Gươm	Cẩm Tú	Cẩm Thủy
18	Xưởng đũa Hưng Hà TH - Doanh nghiệp tư nhân Hưng Hà TH	Cẩm Tú	Cẩm Thủy
19	Khu dịch vụ sinh thái Cẩm Lương	Cẩm Lương	Cẩm Thủy
20	Khu du lịch suối cá thần Cẩm Lương	Cẩm Lương	Cẩm Thủy
21	Nhà máy thủy điện Cẩm Thủy 1 - Công ty CP đầu tư và xây dựng hạ tầng giao thông	Cẩm Lương	Cẩm Thủy
22	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Thạch (Đổi tên thành CHXD 115) - Công ty xăng dầu Thanh Hóa	Cẩm Thạch	Cẩm Thủy

23	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Thành - Công ty CPTĐ miền núi	Cẩm Thành	Cẩm Thủy
24	Công ty may Nguyên Toàn - Công ty TNHH thương mại và may mặc Nguyên Toàn	Cẩm Thành	Cẩm Thủy
25	Kho VLN công nghiệp - Hợp tác xã Nam Thành	Cẩm Thành	Cẩm Thủy
26	Kho VLN công nghiệp - Công ty TNHH Tân Hồng Phúc	Cẩm Thành	Cẩm Thủy
27	Kho VLN công nghiệp Bảo Duy - Công ty CP thương mại xuất khẩu Bảo Duy	Cẩm Liên	Cẩm Thủy
28	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Châu - Công ty TNHH dịch vụ thương mại Mạnh Tiến	Cẩm Liên	Cẩm Thủy
29	Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu Cẩm Thủy - Công ty TNHH Thanh Thành Đạt	Cẩm Châu	Cẩm Thủy
30	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Quý - Công ty TNHH tổng hợp Hoàng Tuấn	Cẩm Quý	Cẩm Thủy
31	Kho VLN công nghiệp - Công ty CP thương mại và sản xuất Tự Lập	Cẩm Quý	Cẩm Thủy
32	Kho VLN công nghiệp - Công ty TNHH Hoàng Nhân	Cẩm Quý	Cẩm Thủy
33	Kho VLN công nghiệp - Công ty TNHH Anh Tuấn	Cẩm Quý	Cẩm Thủy
34	Cửa hàng xăng dầu Cẩm Yên - Công ty CPTĐ miền núi	Cẩm Yên	Cẩm Thủy